

TRƯƠNG ANH TUẤN/
TRUONG ANH TUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No: 02/BC – TTA

TP.HCM, ngày 29 tháng 04 năm 2025
HCM City, 29th April, 2025

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU
CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF
AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty cổ phần Tư vấn-Thương mại-Dịch vụ địa ốc Hoàng Quân.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Hoang Quan Consulting-Trading-Service real estate corporation

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao (Information on individual conducting the transaction:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/Name of individual/organisation: **Trương Anh Tuấn/ Truong Anh Tuan**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/Number of ID card/passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue:

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ Contact address/address of head office:

- Điện thoại/Telephone: Fax:.....Email:..... Website:.....

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: **Chủ tịch Hội đồng quản trị/ / Chairman of the Board of Directors.**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information on the internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):

- **Họ và tên người nội bộ/ Name of internal person: Trương Nguyễn Song Vân/ Truong Nguyen Song Van**

- **Quốc Nationality: Việt Nam/ Viet Nam**

- **Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.: 35819000110**

- **Địa chỉ thường trú/Permanent address: 236/238 Huỳnh Văn Bánh, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh/236/238 Huỳnh Văn Bánh Street, Ward 4, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City.**

- **Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:**

- **Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: Phó Tổng giám đốc/ Deputy General Director**

- **Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: Con ruột/ Son**

- **Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): Không có/ None**

3. Mã chứng khoán giao dịch/Securities code: **HQC**

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/Underlying securities code (in case of covered warrants):

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3: tại công ty chứng khoán /In securities company: Công ty chứng khoán:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction: **2.000.000 cổ phiếu, tỷ lệ 0,3468%/ 2,000,000 shares, ratio 0.3468%.**

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm (đối với chứng quyền có bảo đảm)/Number, ownership percentage of underlying securities (as mentioned at item 3) held before trading the covered warrants (in case of covered warrants):

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng /Number of shares/fund

certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): **Mua/ Buy**

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading: **23.000.000 cổ phiếu/ 23,000,000 shares**

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap).

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inher it/transfer/be transferred/swap): **Mua/ Buy**

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ Number of shares/fund certificates/covered warrants traded: **23.000.000 cổ phiếu/ 23,000,000 shares**

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/th e value of executed transaction (calculated based on par value): **230.000.000.000 đồng/ VND 230,000,000,000**

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) đã giao dịch/ Value of covered warrants traded (at the latest issuing price):

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction: **25.000.000 cổ phiếu, tỷ lệ 4,3357%/ 25,000,000 shares, ratio 4.3357%.**

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants *:

11. Phương thức giao dịch/ Method of transaction: **Khớp lệnh và thỏa thuận/ order matching and Agreement.**

12. Thời gian thực hiện giao dịch/ Trading time: từ ngày/from 25/04/2025 đến ngày/to 29/04/2025

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed):

*: Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results:

Nơi nhận:

Recipients:

- Lưu: VT
- Archived

CÁ NHÂN BÁO CÁO

REPORTING INDIVIDUAL

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu – nếu có)

(Signature, full name and seal – if any)



TRƯỜNG ANH TUẤN